

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 119/2020/HSST

Ngày: 27/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Giao

Bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Quách Văn Đ, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm R, xã X, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Quách Văn H, Con bà: Bùi Thị Nh(đều đã chết); Có vợ là: Nguyễn Hồng H và 01 con sinh năm 2019; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01, Ngày 01/4/2020 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 37/QĐ-XPHC ngày 8/5/2020.

Thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2020 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:

+ Nguyễn Hồng Kh, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 15, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 26/6/2020 khi Quách Văn Đ đang đi bộ dưới khu vực gầm cầu Đen thuộc tổ 11, phường Đ, thành phố H thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi người đàn ông này biết Đ nghiện chất ma túy nên đưa cho Đ số tiền 200.000đ để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Đ đồng ý rồi cầm tiền và đi bộ đến khu vực công viên thuộc xóm 6, xã S, thành phố H để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo mua được của người này 02 gói ma túy giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy Đ cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về theo hướng cầu Đen để tìm địa điểm sử dụng thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, quá trình bắt giữ Đ đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác.

Tại Bản kết luận giám định số 196/KLGD-CAT- PC 09 ngày 3/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột màu trắng, hồng trong 2 gói giấy trong phong bì niêm phong ghi tên Quách Văn Đ gửi giám định có khối lượng 0,13gam là ma túy*” loại *Heroine và methamphetamine*.

Bản cáo trạng số: 110/CT- VKS ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Quách Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử phạt: Quách Văn Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên xuất hủy sổ ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi trích mẫu giám định.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Quách Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan vụ án, phù hợp lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Quách Văn Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quách Văn Đ là người có năng lực hình sự và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật, xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn, mặt khác tội phạm về ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, do đó cần xử lý nghiêm, có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo thấy tội phạm bị cáo gây là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy. Ngày 01/4/2020 bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên cần coi đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi trích mẫu giám định.

Đối với người đàn ông đưa tiền cho bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng do không rõ lại lịch và địa chỉ, nên hiện chưa xác định được đối tượng cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục có kế hoạch xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án, buộc Quách Văn Đình phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Quách Văn Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47, BLHS, Điều 106, 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

3. Xử phạt: Quách Văn Đ 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/6/2020

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên xuất hủy sổ ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi trích mẫu giám định, được niêm phong trong phong bì. Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 10/BB ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

5. Về án phí: Quách Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB
- Sở Tư Pháp tỉnh HB
- VKSND cùng cấp
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp
- THADS cùng cấp
- Bị cáo, người liên quan
- Trại tạm giam
- Công thông tin điện tử TAND
- Lưu HSVA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thành Niên